

Số: 663 /TTg- KTTH
V/v phê duyệt Đề án Điều chỉnh
quy hoạch phát triển các khu kinh tế
ven biển Việt Nam.

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2013.

Kính gửi:

- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính,
Xây dựng, Công Thương, Quốc phòng,
Giao thông vận tải, Công an, Nội vụ,
Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 2632/BKHĐT-CLPT ngày 24 tháng 4 năm 2013 về việc phê duyệt Đề án "Điều chỉnh quy hoạch phát triển các Khu kinh tế ven biển Việt Nam đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030", Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Phê duyệt Đề án "Điều chỉnh quy hoạch phát triển các Khu kinh tế ven biển Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030" tại công văn số 2632/BKHĐT-CLPT ngày 24 tháng 4 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Trong giai đoạn 2013 - 2020:

a) Chưa xem xét bổ sung thêm các khu kinh tế ven biển vào quy hoạch các khu kinh tế ven biển Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (theo Quyết định số 1353/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản: số 1251/VPCP-KTTH ngày 27 tháng 02 năm 2010, số 741/VPCP-KTTH ngày 09 tháng 02 năm 2011 và số 1134/VPCP-KTTH ngày 25 tháng 02 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ).

b) Đối với Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, Khu kinh tế ven biển Thái Bình, tỉnh Thái Bình và Khu kinh tế Ninh Cơ, tỉnh Nam Định chỉ thành lập khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, sau năm 2020 nếu không đủ điều kiện thành lập thì Bộ Kế hoạch Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, loại bỏ ra khỏi quy hoạch.

c) Đối với Khu kinh tế Đại Ngãi, tỉnh Sóc Trăng và Khu kinh tế Gành Hào, tỉnh Bạc Liêu chỉ xem xét bổ sung vào quy hoạch phát triển các khu kinh tế ven biển Việt Nam từ sau năm 2020 trở đi, nếu đáp ứng đủ các điều kiện thành lập theo quy định của pháp luật.

d) Các khu kinh tế ven biển chỉ được phép mở rộng khi đáp ứng đủ các điều kiện về mở rộng khu kinh tế theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp

đặc biệt được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

3. Lựa chọn một số khu kinh tế hoặc nhóm khu kinh tế ven biển để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm.

a) Giai đoạn 2013 - 2015, nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đối với nhóm 05 khu kinh tế đã được lựa chọn để tập trung đầu tư tại văn bản số 1231/TTg-KTTH ngày 17 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ với mức tối thiểu 65% tổng nguồn vốn trong kế hoạch hàng năm hỗ trợ cho các khu kinh tế ven biển.

b) Giai đoạn sau 2015, đánh giá, xếp loại lại các khu kinh tế ven biển theo các tiêu chí và điều kiện được phê duyệt để lựa chọn, tập trung đầu tư.

c) Đối với các khu kinh tế ven biển không được lựa chọn, tập trung đầu tư, ngân sách Trung ương hỗ trợ một phần để hoàn thiện một số công trình hạ tầng thiết yếu đang thực hiện. Các địa phương chủ động huy động các nguồn vốn và hình thức đầu tư để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng của khu kinh tế được thành lập tại địa phương.

4. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài Chính và các Bộ, địa phương liên quan tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ vốn từ ngân sách Trung ương đối với đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng khu kinh tế theo các giai đoạn 5 năm. Việc phân bổ, bố trí vốn đầu tư cho các công trình, dự án trong khu kinh tế phải tuân thủ các quy định của pháp luật.

5. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì và là đầu mối theo dõi quá trình triển khai Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó TTg CP;
- VPCP: BTCN,
 Các PCN: Phạm Văn Phương,
 Nguyễn Hữu Vũ,
 Nguyễn Văn Tùng,
 Trợ lý TTgCP
- các Vụ: TH, KTN, VIII;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). Sgđ

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 784/SY-UBND

Bình Định, ngày 21 tháng 5 năm 2013

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở : KH&ĐT, TC, XD, TN&MT;
- Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh ;
- Lãnh đạo VP, K14;
- Lưu: VT (16b).



Nguyễn Thái Bình